PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 78/2012/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2012*

NGHỊ ĐỊNH
Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 30/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2007 của Chính phủ về kinh doanh xổ số

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 30/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2007 của Chính phủ về kinh doanh xổ số.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 30/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2007 của Chính phủ về kinh doanh xổ số

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 3 như sau:

"Điều 3. Nguyên tắc kinh doanh xổ số

1. Kinh doanh xổ số là ngành nghề kinh doanh có điều kiện, chịu sự kiểm soát chặt chẽ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đảm bảo đáp ứng nhu cầu giải trí của một bộ phận người dân có thu nhập chính đáng và đảm bảo an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Chỉ có doanh nghiệp được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xổ số mới được phép tổ chức hoạt động kinh doanh xổ số."

2. Bổ sung Khoản 5 Điều 4 như sau:

"Điều 4. Trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh xổ số

5. Chủ động phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn thực hiện tuyên truyền, phổ biến và khuyến cáo cho người tham gia dự thưởng xổ số kiểm soát mức độ tham gia dự thưởng xổ số."

3. Sửa đổi, bổ sung Khoản 8, Khoản 9, Khoản 10 Điều 6 như sau:

"Điều 6. Các hành vi bị nghiêm cấm

8. Cung cấp thông tin dự đoán trước kết quả xổ số.

9. Lợi dụng hình thức khuyến mại mang tính may rủi để kinh doanh xổ số trái phép với mục tiêu kiếm lợi nhuận thông qua việc thu tiền của khách hàng.

10. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của pháp luật."

4. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Khoản 5 Điều 7 như sau:

"Điều 7. Các loại hình, sản phẩm xổ số

2. Xổ số tự chọn số (thủ công, điện toán).

5. Bộ Tài chính quy định danh mục sản phẩm cụ thể đối với các loại hình xổ số theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 30/2007/NĐ-CP trong từng thời kỳ để bảo đảm mục tiêu quản lý của Nhà nước."

5. Bổ sung Khoản 3 Điều 11 như sau:

"Điều 11. Phân phối vé số

3. Số lượng vé của từng đợt phát hành do doanh nghiệp kinh doanh xổ số quyết định cụ thể nhưng không được vượt quá hạn mức số lượng, giá trị vé phát hành hoặc phải đảm bảo tỷ lệ tiêu thụ vé bình quân tối thiểu trong từng thời kỳ do Bộ Tài chính quy định."

6. Bổ sung Điểm c Khoản 2 Điều 12 như sau:

"Điều 12. Đại lý xổ số

c) Cán bộ, nhân viên làm việc tại doanh nghiệp kinh doanh xổ số; vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột, anh, chị, em nuôi của Chủ tịch, Tổng Giám đốc, Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban nghiệp vụ của doanh nghiệp kinh doanh xổ số không được làm đại lý xổ số."

7. Bổ sung Khoản 4 Điều 15 như sau:

"Điều 15. Tổ chức xác định kết quả trúng thưởng

4. Thời gian quay số mở thưởng do doanh nghiệp kinh doanh xổ số quyết định nhưng không được chậm hơn khung thời gian quay số mở thưởng do Bộ Tài chính quy định cho các khu vực."

8. Sửa đổi Khoản 2 Điều 16 như sau:

"Điều 16. Thực hiện trả thưởng

2. Thời hạn trả thưởng của doanh nghiệp đối với khách hàng tối đa là 60 ngày, kể từ ngày xác định kết quả trúng thưởng hoặc kể từ ngày hết hạn lưu hành của vé số. Quá thời hạn, các vé trúng thưởng không còn giá trị lĩnh thưởng.

Căn cứ vào thời hạn trả thưởng tối đa nêu trên, Bộ Tài chính quy định thời hạn trả thưởng cụ thể cho từng loại hình, sản phẩm xổ số."

9. Bổ sung Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5 Điều 23 như sau:

"Điều 23. Doanh nghiệp kinh doanh xổ số

3. Mô hình hoạt động và cơ cấu tổ chức quản lý của doanh nghiệp kinh doanh xổ số được áp dụng theo mô hình Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc (Giám đốc) và các Kiểm soát viên hoặc Chủ tịch Công ty kiêm Tổng Giám đốc (Giám đốc) và các Kiểm soát viên.

4. Điều kiện, tiêu chuẩn của Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc (Giám đốc) và các Kiểm soát viên của doanh nghiệp kinh doanh xổ số thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

5. Các doanh nghiệp kinh doanh xổ số đang hoạt động theo mô hình Hội đồng thành viên, tiếp tục thực hiện hết nhiệm kỳ. Việc áp dụng mô hình hoạt động và cơ cấu tổ chức quản lý của doanh nghiệp trong nhiệm kỳ tiếp theo được thực hiện theo quy định tại Nghị định này."

10. Sửa đổi Khoản 2, bổ sung Khoản 3 Điều 30 như sau:

"Điều 30. Xử lý vi phạm

2. Các hành vi vi phạm, hình thức xử phạt, mức phạt, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về hoạt động kinh doanh xổ số được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về xử phạt vi phạm hành chính đối với hoạt động kinh doanh xổ số.

3. Hình thức xử phạt và mức phạt đối với hành vi vi phạm quy định tại Điểm 8, Khoản 3 Điều 1 của Nghị định này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành đối với hành vi vi phạm quy định về sử dụng kết quả xổ số và thông tin kết quả trúng thưởng."

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2012.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Bộ trưởng Bộ Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện Nghị định này.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng